

Ngày 18/12/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
DHG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

DHG - CTCP Dược Hậu Giang - Ngày 28/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 29/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ 25/1/2018.

VAT: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

VAT - CTCP VT Vạn Xuân - Ngày 28/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2015, ngày đăng ký cuối cùng là 29/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10% (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới).

HGM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

HGM - CTCP Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang - Ngày 27/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 28/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/1/2018.

SFI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

SFI - Công ty cổ phần Đại lý vận tải SAFI - Ngày 25/12 tới, Công ty sẽ chốt danh sách cổ đông nhận tạm ứng cổ tức đợt 1/2017 tỷ lệ 10%. Ngày thanh toán dự kiến là 10/1/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 143.08	24,651.74
	Nasdaq	↑ 80.06	6,936.58
	S&P 500	↑ 23.80	2,675.81
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 42.45	7,490.57
	DAX	↑ 35.48	13,103.56
	CAC 40	↑ 7.84	5,349.30
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 348.55	22,901.77
	Hang Seng	↑ 226.12	29,074.23
	Shanghai	↑ 2.19	3,268.33

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 18/12/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Hàng loạt dự án bất động sản vào "tầm ngắm" của Thanh tra Xây dựng 2018

Thanh tra Bộ Xây dựng vừa có quyết định số 1199 ban hành kế hoạch thanh tra năm 2018, trong đó danh mục thanh tra bao gồm thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành. Trong danh mục thanh tra chuyên ngành, hàng loạt dự án bất động sản lọt vào "tầm ngắm" của Thanh tra Bộ Xây dựng như Khu đô thị The Manor Central Park của Tập đoàn Bitexco; Khu tổ hợp du lịch Sonasea Villas and Resort của Công ty CP Tập đoàn CEO; Công ty CP Xuất nhập khẩu Tổng hợp Hà Nội và một số dự án trên địa bàn thành phố Hà Nội, Hoà Bình, Quảng Ninh của Tập đoàn Geleximco. Chi tiết xin xem tại: <https://baomoi.com/kieu-hoi-ve-tp-hcm-dat-4-55-ty-dong-trong-11-thang/c/24330924.epi>

Kiều hối về TP.HCM đạt 4,55 tỷ đồng trong 11 tháng

Ông Nguyễn Hoàng Minh, Phó giám đốc NHNN, Chi nhánh TP.HCM cho biết, trong số hơn 4,55 tỷ USD kiều hối chuyển về trong 11 tháng chủ yếu vẫn đến từ thị trường Mỹ (chiếm trên 60%) và châu Âu (khoảng hơn 19%). Chi tiết xin xem tại: <https://baomoi.com/kieu-hoi-ve-tp-hcm-dat-4-55-ty-dong-trong-11-thang/c/24330924.epi>

Ngày 18/12: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.439 đồng, giảm 2 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 18/12 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.439 đồng, giảm 2 đồng so với cuối tuần trước. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay cũng không có nhiều biến động. Cụ thể, Vietinbank tăng 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát cuối tuần trước, lên mức 22.680-22.750 đồng.

Sáng ngày 18/12: Giá vàng SJC ở mức 36,31 - 36,51 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h45 sáng nay (18/12), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC đang được niêm yết ở mức 36,31 - 36,51 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng nhẹ 10 nghìn đồng/lượng so với giá khảo sát sáng thứ 7 tuần trước. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.252,7 USD/oz, giảm 2,4 USD, tương đương 0,19% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,98 triệu đồng/lượng, mở rộng 80 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 15/12: Chỉ số Dow Jones tăng 0.58%, lên 24,651.74 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tiến 143.08 điểm (tương đương 0.58%) lên 24,651.74 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 23.8 điểm (tương đương 0.9%) lên 2,675.81 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 80.06 điểm (tương đương 1.17%) lên 6,936.58 điểm.

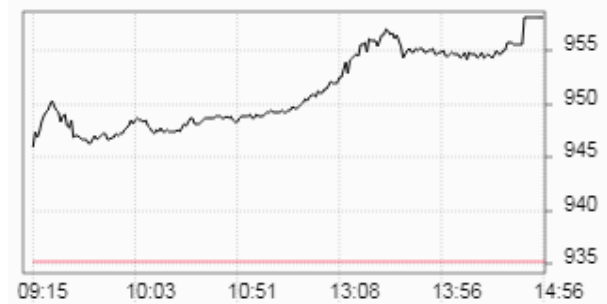
Ngày 15/12: Dầu WTI tăng 0.5%, lên 57.30 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 1 trên sàn Nymex tiến 26 xu (tương đương 0.5%) lên 57.30 USD/thùng, nhưng vẫn lùi 0.1% trong tuần qua. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 2 trên sàn Luân Đôn hạ 8 xu (tương đương 0.1%) xuống 63.23 USD/thùng. Tuần qua, hợp đồng này đã mất 0.3%. Cả hợp đồng dầu WTI lẫn dầu Brent đều ghi nhận 3 tuần giảm giá liên tiếp.

Ngày 18/12/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

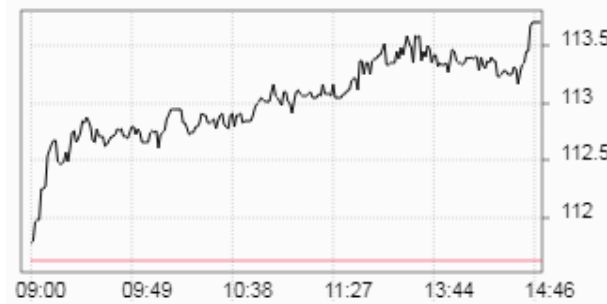
Thay đổi (điểm)	↑	+22,90/+2,45%
Giá trị (điểm)	↑	958.06
Khối lượng (cp)		241,411,325
Giá trị (tỷ đồng)		5,085.41
Số cp tăng giá	↑	175
Số cp giảm giá	↓	107
Số cp đứng giá	→	65

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SVT	7.4	8.6	8.6	7.4	610	↑ 7.0%
CMG	48.7	49	49	48	433,820	↑ 7.0%
HU1	7.5	7.5	7.5	7.5	1,300	↑ 7.0%
VSI	14.6	14.6	14.6	14.5	2,200	↑ 7.0%
QBS	7	7.5	7.5	7	455,010	↑ 7.0%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+2,10/+1,88%
Giá trị (điểm)	↑	113.71
Khối lượng (cp)		67,484,402
Giá trị (tỷ đồng)		1,161.57
Số cp tăng giá	↑	95
Số cp giảm giá	↓	86
Số cp đứng giá	→	199

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TV3	28.6	28.6	28.6	28.6	600	↑ 10.0%
INC	11	11	11	11	100	↑ 10.0%
TAG	38.1	40	40	38.1	125,217	↑ 9.9%
MHL	7.2	7.9	7.9	7.2	6,970	↑ 9.7%
SDG	18.1	18.1	18.1	18.1	100	↑ 9.7%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,491,979	1,480,651
BÁN	9,197,609	486,570
MUA - BÁN	2,294,370	994,081

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 18/12, khối ngoại mua ròng hơn 146 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 26 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 11,5 triệu cổ phiếu (trị giá 685 tỷ đồng) và bán ra gần 9,2 triệu cổ phiếu (trị giá 539 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 1,5 triệu cổ phiếu (trị giá 36 tỷ đồng) và bán ra gần 0,5 triệu cổ phiếu (trị giá 10 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 18/12/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 15/12/2017): 2,482,815.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 15/12/2017): 935.85 điểm

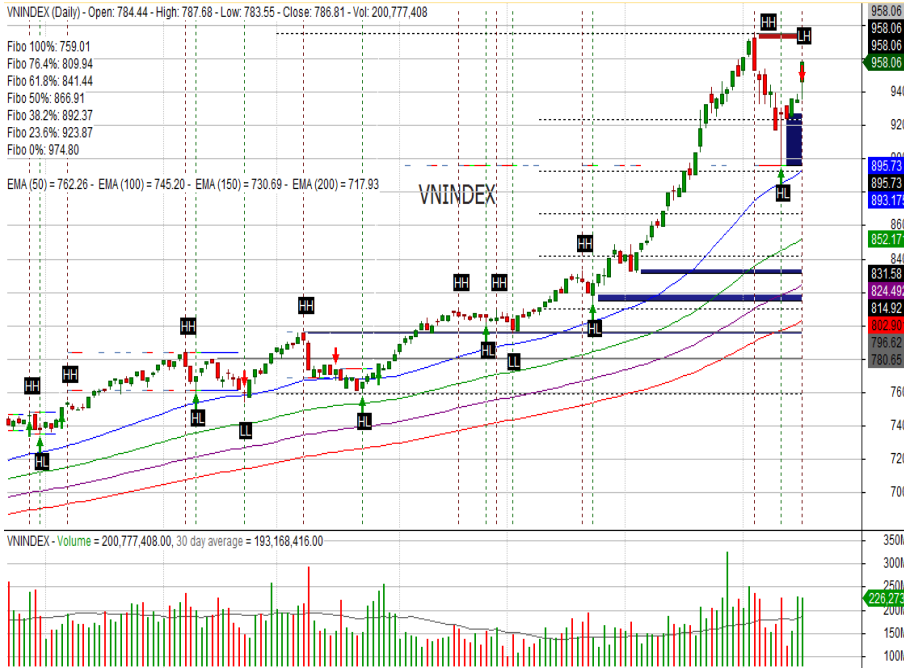
Cập nhật ngày 18/12/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.5%	1,451,453,429	197	205	8.0	4.1%	1,218,260	4.38
SAB	8.0%	641,281,186	309.2	309.2	0.0	0.0%	255,930	0.00
VIC	7.5%	2,637,707,954	70.2	74	3.8	5.4%	1,199,690	3.78
GAS	6.7%	1,913,950,000	87	92.5	5.5	6.3%	938,560	3.97
VCB	6.7%	3,597,768,575	46	47.8	1.8	3.9%	2,349,430	2.44
VRE	3.5%	1,901,078,733	45.9	46.3	0.4	0.9%	2,414,320	0.29
PLX	3.4%	1,293,878,081	65	65.9	0.9	1.4%	428,870	0.44
BID	3.3%	3,418,715,334	24.3	24.35	0.1	0.2%	1,023,650	0.07
MSN	3.3%	1,157,373,974	71.7	75.5	3.8	5.3%	960,060	1.66
CTG	3.3%	3,723,404,556	21.9	22.5	0.6	2.7%	2,289,700	0.84
ROS	2.6%	472,999,999	136.9	146.4	9.5	6.9%	969,960	1.69
HPG	2.5%	1,517,079,000	41.7	43	1.3	3.1%	5,984,320	0.74
VJC	2.5%	451,343,284	139	141	2.0	1.4%	1,056,920	0.34
VPB	2.1%	1,332,689,035	38.2	39	0.8	2.1%	1,219,150	0.40
MBB	1.8%	1,815,505,363	24.25	24.7	0.5	1.9%	4,584,260	0.31
MWG	1.6%	307,765,789	132	132	0.0	0.0%	386,750	0.00
BVH	1.6%	680,471,434	57	58.4	1.4	2.5%	505,920	0.36
NVL	1.6%	622,828,788	61.9	61.6	-0.3	-0.5%	447,840	-0.07
BHN	1.3%	231,800,000	136	136	0.0	0.0%	23,640	0.00
FPT	1.2%	530,961,105	56.5	56.3	-0.2	-0.4%	1,793,760	-0.04

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

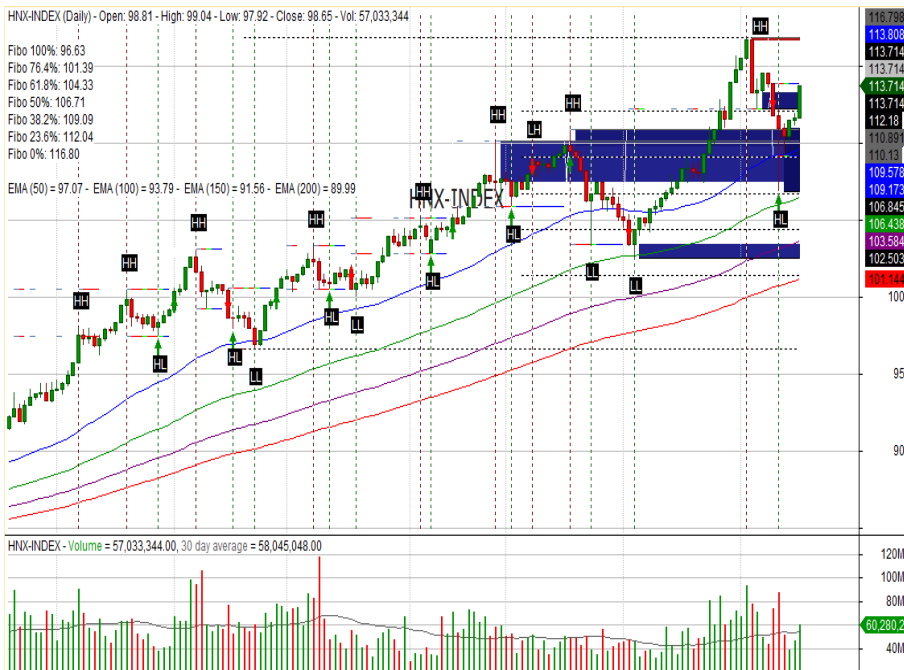
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



	50% cash	50% stocks
Vùng mua:	940 - 950	Vùng chốt lời ngắn hạn: 960 - 970

HNX-INDEX



	50% cash	50% stocks
Vùng mua:	112.0 - 113.0	Vùng chốt lời ngắn hạn: 114.0 - 115.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 960 - 970 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 940 - 950 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 940. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 920 - 930 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 960 - 970 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 980 - 990 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	→
MA	↓ RSI	↑ SD	↑
MACD	→ Stochastic	→ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↓ MFI	→ Volume	↑

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 114.0 - 115.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

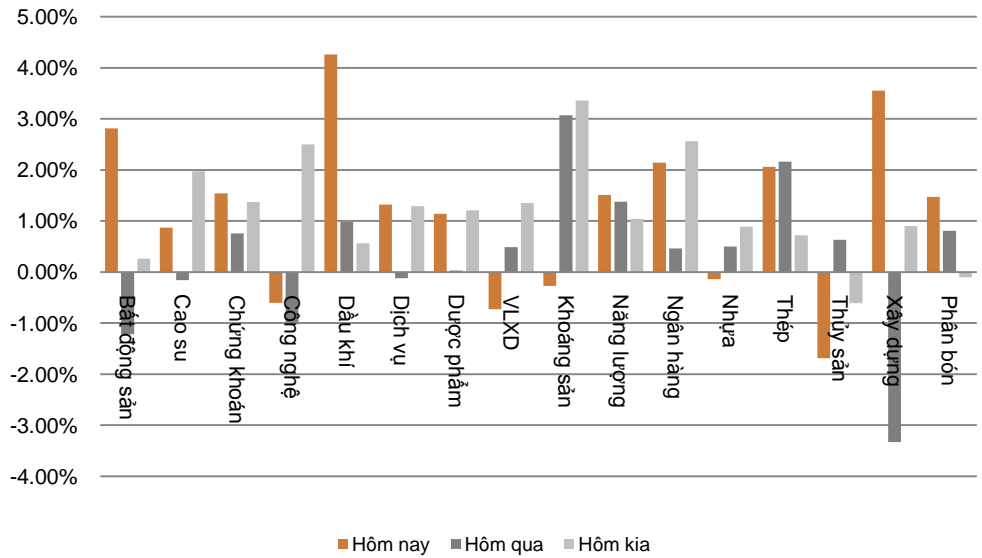
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 112.0 - 113.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 112.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 110.0 - 111.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 114.0 - 115.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 116.0 - 117.0 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↑ BBs	→
MA	↓ RSI	↑ SD	↑
MACD	→ Stochastic	→ ATR	↑
PSAR	↓ %R	↑ Volume	
Aroon	↓ MFI	→ Volume	↑

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 2.81%
Cao su	↑ 0.87%
Chứng khoán	↑ 1.54%
Công nghệ	↓ -0.60%
Dầu khí	↑ 4.26%
Dịch vụ	↑ 1.32%
Dược phẩm	↑ 1.14%
VLXD	↓ -0.73%
Khoáng sản	↓ -0.27%
Năng lượng	↑ 1.51%
Ngân hàng	↑ 2.14%
Nhựa	↓ -0.14%
Thép	↑ 2.06%
Thủy sản	↓ -1.69%
Xây dựng	↑ 3.55%
Phân bón	↑ 1.47%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	70.2	74	↑ 3.8	↑ 5.4%	1,199,690
	NVL	61.9	61.6	↓ -0.3	↓ -0.5%	447,840
	REE	41	40.85	↓ -0.2	↓ -0.4%	1,983,770
Chứng khoán	SSI	27.1	27.5	↑ 0.4	↑ 1.5%	4,340,510
	VCI	72	72.5	↑ 0.5	↑ 0.7%	40,080
	HCM	52.8	55	↑ 2.2	↑ 4.2%	310,690
Dầu khí	GAS	87	92.5	↑ 5.5	↑ 6.3%	938,560
	PLX	65	65.9	↑ 0.9	↑ 1.4%	428,870
	PVS	19.4	20.9	↑ 1.5	↑ 7.7%	14,172,500
Ngân hàng	VCB	46	47.8	↑ 1.8	↑ 3.9%	2,349,430
	BID	24.3	24.35	↑ 0.1	↑ 0.2%	1,023,650
	CTG	21.9	22.5	↑ 0.6	↑ 2.7%	2,289,700
Xây dựng	ROS	136.9	146.4	↑ 9.5	↑ 6.9%	969,960
	CTD	226	226.5	↑ 0.5	↑ 0.2%	102,360
	VCG	23.3	22.9	↓ -0.4	↓ -1.7%	2,806,200

Cập nhật ngày 18/12/2017

Ngày 18/12/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 1.70%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↑ 1.50%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 3.47%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 3.46%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 7.71%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 2.37%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 3.67%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 2.18%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 0.83%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 2.53%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 3.49%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 1.42%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 5.23%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↓ -4.63%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 2.03%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↑ 1.92%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 18/12/2017

Ngày 18/12/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	57.8304 ↑	0.53% ↓	-0.28% ↑	2.23% ↑	10.96%	18/12/2017
Brent	63.8491 ↑	0.68% ↓	-1.29% ↑	2.06% ↑	16.27%	18/12/2017
Natural gas	2.6719 ↑	1.74% ↓	-5.52% ↓	-12.31% ↓	-21.23%	18/12/2017
Gasoline	1.6705 ↑	0.98% ↓	-3.24% ↓	-4.20% ↑	6.82%	18/12/2017
Heating oil	1.9195 ↑	0.69% ↓	-1.59% ↓	-0.65% ↑	15.01%	18/12/2017
Ethanol	1.2481 ↓	-1.54% ↓	-5.16% ↓	-10.72% ↓	-21.65%	18/12/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1255.02 ↑	0.48% ↑	1.04% ↓	-1.71% ↑	10.20%	18/12/2017
Silver	16.1173 ↑	0.25% ↑	2.56% ↓	-4.71% ↑	0.90%	18/12/2017
Platinum	893.3 ↑	1.69% ↑	0.64% ↓	-4.05% ↓	-3.59%	18/12/2017
Palladium	1022.97 ↓	-0.97% ↑	1.64% ↑	3.62% ↑	47.19%	18/12/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	1,900.00 ↑	0.37% ↑	2.01% ↓	-11.92% ↓	-16.13%	18/12/2017
Tea	3.16 →	0.00% ↓	-15.05% ↓	-3.66% ↓	-3.95%	18/12/2017
Soybeans	966.0076 ↓	-0.25% ↓	-1.66% ↓	-2.40% ↓	-5.41%	18/12/2017
Wheat	421.0422 ↑	0.56% ↑	8.49% ↓	-0.23% ↑	3.96%	18/12/2017
Cotton	75.92 ↑	0.78% ↑	2.98% ↑	9.70% ↑	6.87%	18/12/2017
Rice	11.7144 ↓	-0.17% ↓	-2.92% ↓	-2.88% ↑	23.77%	18/12/2017
Cheese	1.66 ↓	-0.06% ↑	0.42% ↓	-5.84% ↓	-7.42%	18/12/2017
Palm Oil	2346 ↑	1.12% ↓	-1.68% ↓	-13.30% ↓	-26.41%	18/12/2017
Milk	15.5 ↓	-0.06% ↓	-0.64% ↓	-7.74% ↓	-10.51%	18/12/2017
Rubber	208.1 ↑	6.77% ↑	7.77% ↑	16.13% ↓	-24.74%	18/12/2017
Orange Juice	144.5 ↓	-1.63% ↓	-5.46% ↓	-13.00% ↓	-25.92%	18/12/2017
Coffee	116.9 ↓	-1.89% ↓	-3.03% ↓	-7.70% ↓	-18.70%	18/12/2017
Lumber	431.9 ↑	0.28% ↑	0.51% ↓	-3.96% ↑	39.64%	18/12/2017
Oat	255.0587 ↑	0.29% ↑	12.11% ↑	0.02% ↑	13.11%	18/12/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	119 ↑	0.08% ↑	2.88% ↓	-0.54% ↑	5.85%	18/12/2017
Steel	4244 ↑	0.93% ↓	-1.28% ↑	5.84% ↑	35.50%	18/12/2017
Bitumen	2442 ↑	2.95% ↑	2.43% ↓	-3.93% ↑	4.90%	18/12/2017
Cobalt	72250 →	0.00% ↑	3.73% ↑	20.42% ↑	126.67%	18/12/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 18/12/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.0	24.1	↑ 78.5%	↑ 10.7%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	9.6	10.0	12.0	↑ 25.0%	↑ 4.2%	14/11/2017	
* DVN	Mua	Mở	16.1	17.0	28.0	↑ 73.9%	↑ 5.6%	14/11/2017	
Trung bình:							↑ 6.8%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 18/12/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 18/12/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tài xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tài xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 18/12/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
18/12/2017	19/12/2017	03/01/2018	ITD	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	16.3	0.4 (2.52%)
18/12/2017	19/12/2017	18/12/2017	HND	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 300 đồng/CP	9.803	-0.197 (-1.97%)
18/12/2017	19/12/2017	25/12/2017	VJC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	139	5.6 (4.2%)
n/a	n/a	#REF!	HUG	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 13,550,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	18/12/2017	LG9	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,026,600 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	18/12/2017	VIT	HNX	Giao dịch bổ sung - 4,500,000 CP	16.7	0.1 (0.6%)
n/a	n/a	18/12/2017	DHC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 5,073,381 CP	0.3 (0.73%)	0.3 (0.73%)
19/12/2017	20/12/2017	n/a	DOC	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	10.4	0 (0%)
n/a	n/a	19/12/2017	VC1	HNX	Giao dịch bổ sung - 4,600,000 CP	13.2	0 (0%)
n/a	n/a	19/12/2017	TDM	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 4,781,014 CP	n/a	n/a
19/12/2017	20/12/2017	05/01/2018	QNS	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
19/12/2017	20/12/2017	18/01/2018	DOC	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 300 đồng/CP	10.4	0 (0%)
19/12/2017	20/12/2017	12/01/2018	PNJ	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 800 đồng/CP	n/a	n/a
19/12/2017	20/12/2017	11/01/2018	DIG	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	21.4	0.05 (0.23%)
19/12/2017	20/12/2017	n/a	SII	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	20.4	0 (0%)
19/12/2017	20/12/2017	n/a	PMP	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2018	18.5	0 (0%)
19/12/2017	20/12/2017	12/01/2018	FSC	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	20/12/2017	NCS	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 5,968,764 CP	51.069	0 (0%)
20/12/2017	21/12/2017	19/01/2018	DHP	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	11.5	0 (0%)
20/12/2017	21/12/2017	n/a	VLB	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	32.55	2.25 (7.43%)
20/12/2017	21/12/2017	n/a	SBV	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 3:1	48.1	0.1 (0.21%)
n/a	n/a	21/12/2017	C47	HOSE	Giao dịch bổ sung - 439,055 CP	15.9	0.75 (4.95%)

Cập nhật ngày 18/12/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.